

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG XUÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2017/HSST
Ngày 16/01/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG XUÂN, TỈNH PHÚ YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Cư - Giám đốc Trung tâm DSKHHGD huyện Đồng Xuân và ông La Văn Hằng - Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam huyện Đồng Xuân.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiền – Cán bộ TAND huyện Đồng Xuân.

- Đại diện VKSND huyện Đồng Xuân tham gia phiên tòa: Ông Đoàn S Hải– Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2016/HSST ngày 29 tháng 09 năm 2016, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S - Sinh năm 1989; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: KP Ngân S, TT Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Thanh S - SN: 1960 và bà: Đoàn Thị N - SN: 1970; Bản thân chưa vợ; Tiền án - Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Phạm Thành T – Sinh năm: 1979 (*Chết*)

* **Người đại diện hợp pháp của người bị hại:** Ông Phạm N - sinh năm: 1950 (cha ruột); Trú tại: Thôn Trung Lương 1, xã An Nghiệp, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Có mặt

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Đoàn Thị N - sinh năm: 1970; Trú tại: KP Ngân S, TT Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Có mặt

2/ Ông Mạnh Thế T - sinh năm: 1964; Trú tại: Tân Phú, Xuân S Nam, Đồng Xuân, Phú Yên. Có mặt

3/ Bà Huỳnh Thị C - sinh năm: 1962; Trú tại: Tân Phú, Xuân S Nam, Đồng Xuân, Phú Yên. Vắng mặt

* **Bị đơn dân sự:** Phạm Văn Đ - sinh năm: 1974; Trú tại: KP Trường Xuân, TT Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Có mặt

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thanh S bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/7/2016 Nguyễn Thanh S điều khiển ô tô tải biển kiểm soát 78C-051.95 lưu hành trên tuyến ĐT 641 hướng từ huyện Tuy An đi huyện Đồng Xuân với tốc độ khoảng 50-60km/h và đi đúng phần đường bên phải. Khi đến km 09+700 thuộc thôn Tân Phú, xã Xuân S Nam, huyện Đồng Xuân thì phát hiện phía trước khoảng 50-60m có anh Phạm Thành T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 78H1-111.93 đang lưu hành theo hướng ngược chiều và đi đúng phần đường bên phải theo hướng đi của T. Khi hai xe cách nhau khoảng 20-25m thì T đột ngột điều khiển xe S phần đường bên trái chiều đi. Thấy vậy, S giảm tốc độ và điều khiển xe S phần đường bên trái theo hướng đi của mình để tránh xe của T. Khi hai xe còn cách nhau khoảng 05-07 m thì T điều khiển xe trong tình trạng chao đảo và chuyển hướng từ phần đường bên trái S phần đường bên phải theo hướng đi của T. Lúc này S liền đánh gấp vô lăng xe của mình S phần đường bên phải hướng đi để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên xe của T tung vào phần cản bên trái xe của S làm T ngã xuống đường chết tại chỗ, xe của S lao S phần đường bên phải tung vào tường rào lưới B40 của ông Mạnh Thế T và bà Huỳnh Thị C gây hư hỏng. Xe của T và xe của S bị hư hỏng nặng.

Tại bản kết luận giám định số 117/TT ngày 27/7/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận nguyên nhân chết của anh Phạm Thành T do: Chấn thương sọ não/Đa chấn thương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-ĐGTS ngày 18/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đồng Xuân thì tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 78H1-111.93 và tường rào là 12.543.900 đồng

Tại biên bản giám định kỹ thuật số 102/2016 ngày 21/7/2016 của Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải tỉnh Phú Yên kết luận: Hiệu quả phanh trực hai kém tác dụng; hệ thống phanh tay lắp sai so với hồ sơ kỹ thuật.

Tại bản cáo trạng số: 28/VKS-HS ngày 27/9/2016, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội: "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*"- theo qui định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S đều khai phù hợp với nội dung bản cáo trạng nêu trên. Bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng kết luận bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 BLHS. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, Điều 46; Điều 60 BLHS; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Xử phạt Nguyễn Thanh S từ 15 tháng đến 18 Tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 – 36 tháng. Cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 01 – 02 năm kể từ ngày bản án phát sinh hiệu lực pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự đã bồi thường cho ông Phạm N số tiền 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*); Bồi thường cho ông Mạnh Thế T số 1.000.000đ (*Một triệu đồng chẵn*). Tại phiên tòa ông N, ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm; Riêng bà Huỳnh Thị C không yêu cầu bồi thường thiệt hại hàng rào lưới B40 nên đề nghị HĐXX không xét giải quyết. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Phạm Văn Đ và ông Phạm N về việc sau khi nhận tiền bảo hiểm từ Công ty Bảo hiểm, ông Phạm Văn Đ sẽ giao toàn bộ số tiền nhận từ Công ty Bảo hiểm cho ông Phạm N. Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe của bị cáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2016 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Xuân.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Xuân lập ngày 16/7/2016. Vì vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 16/7/2016, Nguyễn Thanh S điều khiển xe ô tô tải mang BKS 78C-05195 lưu hành trên tuyến đường ĐT 641 theo hướng Tuy An – Đồng Xuân. Khi S điều khiển xe đến km 09+700 thuộc thôn Tân Phú – xã Xuân S Nam – huyện Đồng Xuân, do điều khiển xe đi không đúng phần đường nên đã gây tai nạn với xe mô tô mang BKS 78H1-11193 do anh Phạm Thành T điều khiển lưu hành ngược chiều. Hậu quả anh Phạm Thành T chết do chấn thương sọ não, đa chấn thương và gây thiệt hại về tài sản với tổng số tiền 12.543.900đ (*Mười hai triệu, năm trăm bốn ba nghìn, chín trăm đồng*). Hành vi của

Nguyễn Thanh S đã vi phạm khoản 1 Điều 09 Luật Giao thông đường bộ nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân truy tố Nguyễn Thanh S về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” – theo khoản 1 Điều 202 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ khi điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, gây hậu quả làm chết một người, thiệt hại về tài sản 12.543.900đ, nên đối với bị cáo cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường đầy đủ mọi thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Cha ruột bị cáo là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3 (Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS 1999 nhưng mới được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 có lợi cho người phạm tội nên áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình) ; Người bị hại cũng có một phần lỗi nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng chính sách pháp luật hình sự quy định tại Điều 60 BLHS cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 202 BLHS đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng với bị đơn dân sự đã bồi thường đủ số tiền 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*) cho ông Phạm N và bồi thường cho ông Mạnh Thế T số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) theo yêu cầu của ông N và ông T. Tại phiên tòa ông N, ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác; Bà Huỳnh Thị C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại hàng rào lưới B40 nên không xét giải quyết. Tại phiên tòa, bị đơn dân sự là ông Phạm Văn Đ và ông Phạm N tự nguyện thỏa thuận sau khi ông Đ nhận được tiền bảo hiểm từ Công ty Bảo hiểm SHB, ông Phạm Văn Đ sẽ giao toàn bộ số tiền nhận được từ Công ty Bảo hiểm cho ông Phạm N. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận giữa ông Phạm Văn Đ và ông Phạm N phù hợp với pháp luật nên ghi nhận.

Về vật chứng: Tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C, số 540153003726 do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 26/5/2015 mang tên Nguyễn Thanh S. Khi nào bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung sẽ trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và Điều 22 pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS 1999; Nghị quyết số 144 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thanh S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh S cho UBND Thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Cấm bị cáo Nguyễn Thanh S hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án phát sinh hiệu lực pháp luật.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của ông Phạm Văn Đ và ông Phạm N về việc sau khi ông Đ nhận được tiền bảo hiểm từ Công ty Bảo hiểm SHB, ông Phạm Văn Đ sẽ giao toàn bộ số tiền nhận được từ Công ty Bảo hiểm cho ông Phạm N.

Về vật chứng: Tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C, số 540153003726 do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 26/5/2015 mang tên Nguyễn Thanh S. Khi nào bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung sẽ trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Huỳnh Thị C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tổng đạt hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đồng Xuân;
- Công an huyện Đồng Xuân;
- UBND Thị trấn Chí Thạnh;
- CC THADS huyện Đồng Xuân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Việt Hùng